



Số: 06 /2020/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định mức hỗ trợ và số lượng cán bộ xã, phường,
thị trấn theo dõi, quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện
tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cai nghiện ma túy tại cộng đồng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BCA ngày 10 tháng 02 năm 2012 của liên bộ: Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Công an quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng;

Căn cứ Thông tư 124/2018/TT-BTC ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức hỗ trợ và số lượng cán bộ xã, phường, thị trấn theo dõi, quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; nội dung theo dõi, quản lý đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình và cộng đồng.



Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ xã, phường, thị trấn theo dõi, quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 3 Quyết định này;

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn triển khai công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh;

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác tổ chức cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Chi hỗ trợ cán bộ (là thành viên Tổ công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng) xã, phường, thị trấn theo dõi, quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng

1. Số lượng thành viên Tổ công tác cai nghiện ma túy:

- Đối với xã có dưới 20 người cai nghiện, Tổ công tác gồm 07 người.

- Đối với xã có từ 20 người cai nghiện trở lên: Có thêm 03 người cai nghiện thì được thêm 01 người tham gia Tổ công tác.

Căn cứ nơi cư trú của người cai nghiện, Tổ công tác bố trí các thành viên tại tổ dân phố, thôn, ấp, bản để thuận tiện cho công tác quản lý, giúp đỡ người cai nghiện.

2. Mức chi hỗ trợ cho cán bộ xã, phường, thị trấn theo dõi, quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng: 350.000 đồng/người/tháng.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2020.

Các quy định về hoạt động của Tổ công tác theo dõi, quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng tại Mục III, Quy định các mức chi, mức đóng góp và chế độ miễn giảm, hỗ trợ đóng góp trong công tác cai nghiện ma túy và mức chi cho công tác tổ chức, quản lý cai nghiện ma túy ban hành kèm theo Quyết định số 4097/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn triển khai công tác cai nghiện tại gia đình và cộng đồng kịp thời báo cáo phản ánh về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động – Thương binh và Xã hội, Tài chính, Y tế, Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 (để thi hành);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Lao động – TBXH, Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Đài phát thanh truyền hình Khánh Hòa;
- Báo Khánh Hòa;
- Trung tâm Công báo tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: VT, TmN, HPN, NN. 31

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
BẢO CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Tài

